

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 15/4/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 70/2021/TLST- KDTM ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng NN và PT NT VN (Agribank); địa chỉ: Số 02, đường Láng Hạ, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quang T; chức vụ: Phó Giám đốc Agribank chi nhánh Đông Gia Lai; địa chỉ: Số 102, đường Lê Duẩn, phường Phù Đồng, thành phố Pleiku.

(Theo văn bản ủy quyền số 1245/QĐ-NHN0.ĐGL- KTKS, ngày 09/10/2020).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T– Chủ Doanh nghiệp tư nhân Đ T; địa chỉ: Số A, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (chỗ ở hiện nay: số B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Huỳnh D; địa chỉ: Số A, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (chỗ ở hiện nay: số B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai)

- Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Thủy điện Đ T; địa chỉ: Số C, đường Phạm Văn Đồng, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai;

Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Văn T; chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đức H; chức vụ: Phó giám đốc Công ty; địa chỉ: Số C, đường Phạm Văn Đồng, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai;

(Theo văn bản ủy quyền số 01/2021/UQ, ngày 02/01/2021).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Thanh T thừa nhận còn nợ Ngân hàng NN và PT NT VN tổng số tiền tính đến ngày 15/4/2021 là: 18.430.852.579 đồng (mười tám tỷ, bốn trăm ba mươi triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn, năm trăm bảy mươi chín đồng). Trong đó: nợ gốc 14.148.972.308 đồng (mười bốn tỷ, một trăm bốn mươi tám triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn, ba trăm lẻ tám đồng); nợ lãi 4.281.880.271 đồng (bốn tỷ, hai trăm tám mươi mốt triệu, tám trăm tám mươi nghìn, hai trăm bảy mươi mốt đồng).

Ngân hàng NN và PT NT VN đồng ý cho bà Nguyễn Thị Thanh T trả nợ số tiền 18.430.852.579 đồng (mười tám tỷ, bốn trăm ba mươi triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn, năm trăm bảy mươi chín đồng) vào ngày 15/5/2021 là dứt điểm số tiền nợ.

Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Thanh T không trả được số tiền nợ gốc và nợ lãi nêu trên thì Ngân hàng NN và PT NT VN được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản để thu hồi nợ. Tài sản được quyền yêu cầu phát mãi gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Huỳnh D và bà Nguyễn Thị Thanh T tại địa chỉ:

Thửa đất số 41, tờ bản đồ số 47, diện tích 440m², địa chỉ: số 27 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng sở hữu nhà, đất ở số 1872/CNSH ngày 25/8/1989 do Sở xây dựng tỉnh Gia Lai- Kon Tum cấp cho ông Huỳnh Trung H và bà Nguyễn Thị H, được chuyển nhượng cho ông Huỳnh D và bà Nguyễn Thị Thanh T vào ngày 12/9/2007).

- Số cổ phiếu 5.410.200 (năm triệu, bốn trăm mười nghìn, hai trăm) cổ phiếu thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Huỳnh D tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thủy điện Đ T.

- Xe ô tô biển số 81A-141.61, số máy: HGD45058H, số khung : 1FM5K8FH8HGD45058, xe đăng ký lần đầu ngày 25/12/2017 (loại xe: ô tô con, số chỗ ngồi 7, màu sơn ghi) của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thủy điện Đ T (theo Hợp đồng thế chấp tài sản bên thứ ba số 44/HĐTC ngày 04/01/2018, được Văn phòng công chứng Phù Đồng (nay là Văn phòng công chứng Lý Thoa) công chứng ngày 05/01/2018 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng vào ngày 05/01/2018.

Kể từ ngày 15/4/2021 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng 94/HĐTD ngày 25/12/2018, nhưng phải

phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu 63.215.426 đồng (sáu mươi ba triệu, hai trăm mười lăm nghìn, bốn trăm hai mươi sáu đồng) tiền án phí.

Ngân hàng NN và PT NT VN không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho Ngân hàng Agribank số tiền 62.749.881 đồng (sáu mươi hai triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, tám trăm tám mươi một đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005734 ngày 10/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Bà Nguyễn Thị Thanh Đồng ý trả cho Ngân hàng NN và PT NT VN 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

THẨM PHÁN

Lưu Anh Tuấn